

Số: /TB-UBND

Võ Nhai, ngày tháng 01 năm 2026

## THÔNG BÁO

### Về việc niêm yết công khai danh sách các hộ nghèo, hộ cận nghèo được nhận hỗ trợ quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026

Căn cứ Công văn số 249/SNNMT-KTHT&PTNT ngày 12/01/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo để trao quà tặng Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Võ Nhai thông báo niêm yết công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo được nhận hỗ trợ quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 như sau:

#### **1. Đối tượng được nhận hỗ trợ quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026:**

Đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 được công nhận theo Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND xã Võ Nhai về việc công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2025 trên địa bàn xã Võ Nhai. Cụ thể:

- Hộ nghèo: 74 hộ.
- Hộ cận nghèo: 78 hộ.

(Có danh sách kèm theo)

**2. Thời gian niêm yết:** 03 ngày làm việc, từ ngày 14/01/2026 đến hết ngày 18/01/2026.

#### **3. Địa điểm niêm yết:**

- Trụ sở HĐND và UBND xã.
- Nhà văn hóa các xóm.
- Trang thông tin điện tử của xã.

Trong thời gian niêm yết, nếu tổ chức hoặc cá nhân có ý kiến phản ánh về danh sách nhận hỗ trợ quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 đề nghị gửi về UBND xã Võ Nhai (qua Phòng Kinh tế xã) hoặc Trưởng xóm để được xem xét, tổng hợp và giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân xã Võ Nhai thông báo để nhân dân được biết./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- VP HĐND và UBND xã (thực hiện việc niêm yết);
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp Võ Nhai;
- Các xóm (thực hiện việc niêm yết);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Minh Phương**

**DANH SÁCH HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO**  
**ĐƯỢC NHẬN HỖ TRỢ QUÀ TẾT NGUYÊN ĐÁN BÌNH NGỌ NĂM 2026**  
*(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /01/2026 của UBND xã Võ Nhai)*

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính	Năm sinh	Địa chỉ (xóm)
<b>I</b>	<b>Hộ nghèo: 74 hộ</b>			
1	Hoàng Văn Trường	Nam	1993	Là Dương
2	Lý Văn Vàng	Nam	1974	Là Dương
3	Trương Văn Sang	Nam	1962	Là Dương
4	Hoàng Thị Lìm	Nữ	1947	Là Dương
5	Lâm Văn Tiến	Nam	1963	Là Dương
6	Triệu Văn Hà	Nam	1982	Là Dương
7	Lý Văn Tu	Nam	1992	Là Dương
8	Đỗ Thị Hoa	Nữ	1955	Suối Cạn
9	Vi Thị Hảy	Nữ	1957	Suối Cạn
10	Sùng Thị Sò	Nữ	1961	Làng Chiềng
11	Lâu Văn Máy	Nam	1988	Làng Chiềng
12	Trương Văn Thùng	Nam	1983	Làng Chiềng
13	Lê Thị Phú	Nữ	1968	Yên Ngựa
14	Lê Quốc Huy	Nam	1989	Yên Ngựa
15	Tạ Thị Bảy	Nữ	1976	Làng Áng
16	Hoàng Văn Tuất	Nam	1958	Làng Áng
17	Hoàng Thị Hòe	Nữ	1989	Làng Áng
18	Triệu Thị Nụ	Nữ	1975	Làng Phạt
19	Lê Thiên Dung	Nam	1977	Phượng Hoàng
20	Nguyễn Văn Lập	Nam	1951	Phượng Hoàng
21	Đặng Thị Lan	Nữ	1964	Cổ Rồng
22	Đỗ Thị Thu	Nữ	1935	Cổ Rồng
23	Triệu Đức Đường	Nam	1964	Cổ Rồng
24	Triệu Hữu Tiên	Nam	1976	Cổ Rồng
25	Đường Quốc Lộc	Nam	1946	Cổ Rồng
26	Triệu Văn Tài	Nam	1963	Cổ Rồng
27	Hoàng Thị Nuôm	Nữ	1947	Cổ Rồng
28	Trần Văn Thu	Nam	1959	Cổ Rồng
29	Đặng Hữu Thảo	Nam	1993	Cổ Rồng
30	Nguyễn Thị Vân	Nữ	1947	Cổ Rồng
31	Nguyễn Thị Thoa	Nam	1975	Cổ Rồng
32	Đỗ Thị Lự	Nam	1952	Cổ Rồng
33	Dương Văn Chinh	Nam	1994	La Mạ
34	Ngô Văn Páo	Nam	1959	La Mạ
35	Nguyễn Thị Châu	Nữ	1974	La Mạ
36	Dương Văn Thắng	Nam	1996	La Mạ

<b>STT</b>	<b>Họ và tên chủ hộ</b>	<b>Giới tính</b>	<b>Năm sinh</b>	<b>Địa chỉ (xóm)</b>
37	Dương Văn Tài	Nam	1990	La Mạ
38	Vương Văn Thông	Nam	1996	La Mạ
39	Vương Văn Nó	Nam	1960	La Mạ
40	Hầu Thị Dinh	Nữ	1974	La Mạ
41	Dương Văn Súa	Nam	1991	La Mạ
42	Dương Văn Châu	Nam	1974	La Mạ
43	Vương Văn Long	Nam	1987	La Mạ
44	Dương Văn Minh	Nam	1979	La Mạ
45	Dương Văn Tinh	Nam	1984	La Mạ
46	Chu Thanh Tuyên	Nữ	1989	Trúc Mai
47	Hoàng Trung Kiên	Nam	2009	Trúc Mai
48	Lao Thị Loan	Nữ	1954	Trúc Mai
49	Ngô Văn Súa	Nam	1986	La Hoá
50	Sùng Văn Thành	Nam	1997	La Hoá
51	Phùng Văn Phinh	Nam	1987	La Hoá
52	Tạ Thị Hoàn	Nữ	1955	La Hoá
53	Lâm Thị Thái	Nữ	1943	Đông Chấn
54	Trần Văn Dũng	Nam	1968	Đình Cả
55	Nguyễn Hoàng Anh	Nam	1991	Nà Kháo
56	Dương Văn Trình	Nam	1982	Cây Hồng
57	Lý Văn Dưỡng	Nữ	2004	Cây Hồng
58	Chu Văn Phúc	Nam	1955	Cây Hồng
59	Mã Văn Làu	Nam	1970	Cây Hồng
60	Toàn Thị Liễu	Nữ	1942	Cây Hồng
61	Đàm Văn Tông	Nam	1950	Cây Hồng
62	Nguyễn Thị Thuật	Nữ	1974	Làng Hang
63	Hoàng Thị Vũ	Nữ	1950	Làng Hang
64	Triệu Phúc Đức	Nam	1987	Ba Nhất
65	Phan Thị Xuân	Nữ	1970	Ba Nhất
66	Nguyễn Thị Thanh	Nữ	1954	Mỏ Gà
67	Hoàng Thị Ích	Nữ	1963	Mỏ Gà
68	Triệu Phúc Chi	Nam	1972	Cao Biên
69	Triệu Văn Khoa	Nam	1971	Cao Biên
70	Phan Văn Thắng	Nam	1959	Cao Biên
71	Triệu Phúc Minh	Nam	1989	Cao Biên
72	Hoàng Thị Cấn	Nam	1950	Làng Lường
73	Tạ Thị Dư	Nữ	1964	Làng Lường
74	Nguyễn Thị Thanh	Nữ	1952	Làng Lường
<b>II</b>	<b>Hộ cận nghèo: 78 hộ</b>			
1	Nông Thị Sao	Nữ	1962	Là Dương

<b>STT</b>	<b>Họ và tên chủ hộ</b>	<b>Giới tính</b>	<b>Năm sinh</b>	<b>Địa chỉ (xóm)</b>
2	Lăng Thị Vê	Nữ	1983	Là Dương
3	Hoàng Văn Long	Nam	1990	Là Dương
4	Hoàng Văn Xông	Nam	1987	Là Dương
5	Hoàng Thị Nhật	Nữ	1936	Tiền Phong
6	Dương Văn Hiệu	Nam	2002	Tiền Phong
7	Phùng Thị Liên	Nữ	1960	Tiền Phong
8	Hứa Văn Chanh	Nam	1981	Suối Cạn
9	Hoàng Văn Lượng	Nam	1974	Làng Chiềng
10	Hoàng Văn Bình	Nam	1987	Làng Chiềng
11	Lê Văn Thắng	Nam	1975	Yên Ngựa
12	Nguyễn Văn Quyền	Nam	1975	Yên Ngựa
13	Nông Văn Sành	Nam	1972	Làng Phật
14	Nông Thị Nghiệp	Nữ	1976	Làng Phật
15	Lường Thị Kính	Nữ	1965	Làng Phật
16	Trần Thị Diệp	Nữ	1981	Phượng Hoàng
17	Lương Thị Ươm	Nữ	1964	Phượng Hoàng
18	Hoàng Văn Thiệp	Nam	1973	Phượng Hoàng
19	Nguyễn Duy Tiếp	Nam	1956	Cổ Rồng
20	Nông Thị Thục	Nữ	1974	Cổ Rồng
21	Lý Tài Long	Nam	1975	Cổ Rồng
22	Nguyễn Thị Ly	Nữ	1981	Cao Lâm
23	Vương Thị Xuyên	Nữ	1964	Cao Lâm
24	Hứa Văn Võ	Nam	1982	Na Phài
25	Phạm Thị Nhàn	Nữ	1947	Na Phài
26	Hoàng Văn Đương	Nam	1960	La Mạ
27	Hoàng Thị Lịch	Nữ	1975	La Mạ
28	Đặng Thị Liên	Nữ	1954	La Mạ
29	Dương Văn Hồng	Nam	1990	La Mạ
30	Hoàng Văn Phan	Nam	1991	La Mạ
31	Lăng Văn Quyền	Nam	1988	Trúc Mai
32	Lăng Thị Hoa	Nữ	1980	Trúc Mai
33	Vi Văn Giáp	Nam	1984	Trúc Mai
34	Tô Thị Minh	Nữ	1966	Trúc Mai
35	Nguyễn Thị Huệ	Nữ	1974	Trúc Mai
36	Hoàng Thị Tính	Nữ	1962	La Hoá
37	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	1966	La Hoá
38	Hoàng Thị Diễm	Nữ	1959	La Hoá
39	Luân Văn Tuyển	Nam	1988	La Hoá
40	Hoàng Văn Nam	Nam	1968	Nà Kháo
41	Hoàng Thị Hạnh	Nữ	1968	Nà Kháo
42	Hoàng Văn Khánh	Nam	1971	Nà Kháo

<b>STT</b>	<b>Họ và tên chủ hộ</b>	<b>Giới tính</b>	<b>Năm sinh</b>	<b>Địa chỉ (xóm)</b>
43	Lưu Hải Sơn	Nam	1987	Đông Chăn
44	Hoàng Tuấn Oanh	Nam	1969	Đông Chăn
45	Lường Thị Bắc	Nữ	1978	Đông Chăn
46	Hoàng Văn Duyên	Nam	1958	Đông Chăn
47	Phan Văn Quyết	Nam	1974	Đông Chăn
48	Hoàng Minh Hạnh	Nam	1977	Đông Chăn
49	Triệu Văn Thảo	Nam	1970	Đông Chăn
50	Hoàng Xuân Thái	Nam	1958	Cây Hồng
51	Nông Thị Sinh	Nữ	1958	Cây Hồng
52	Dương Quý Hiện	Nam	1944	Ba Nhất
53	Đặng Văn Bốn	Nam	1989	Ba Nhất
54	Đặng Hữu Sơn	Nam	1989	Ba Nhất
55	Triệu Tiến Đường	Nam	1985	Ba Nhất
56	Lý Tài Lâm	Nam	1991	Ba Nhất
57	Nguyễn Thị Nga	Nữ	1983	Ba Nhất
58	Triệu Thị Hồng	Nữ	1980	Ba Nhất
59	Triệu Quý Quang	Nam	1976	Ba Nhất
60	Triệu Phúc Thành	Nam	1980	Ba Nhất
61	Triệu Hữu Thành	Nam	1975	Ba Nhất
62	Triệu Hữu Quý	Nam	1981	Ba Nhất
63	Triệu Đức Trình	Nam	1960	Ba Nhất
64	Dương Thị Nga	Nữ	1966	Ba Nhất
65	Triệu Hữu Lưu	Nam	1983	Ba Nhất
66	Triệu Thị Lê	Nữ	1981	Ba Nhất
67	Nguyễn Thị Bê	Nữ	1947	Mỏ Gà
68	Triệu Tiến Hanh	Nam	1991	Cao Biên
69	Lý Tài Thông	Nam	1982	Cao Biên
70	Triệu Tiến Trình	Nam	1989	Cao Biên
71	Triệu Phúc Thuận	Nam	1992	Cao Biên
72	Triệu Tiến Kim	Nam	1990	Cao Biên
73	Triệu Văn Chiêu	Nam	1980	Cao Biên
74	Dương Thị Tiên	Nữ	1965	Cao Biên
75	Triệu Hữu Phong	Nam	1990	Cao Biên
76	Tô Thị Hiên	Nữ	1961	Làng Lường
77	Phan Thị Phương	Nữ	1960	Làng Lường
78	Hoàng Liên Sơn	Nam	1953	Đông Mới